|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**25**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2021/NQ-HĐND |  *Kon Tum, ngày tháng năm 2021*  |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành quy định một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động**

**của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

 *Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

 *Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 13 quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;*

*Xét Tờ trình số 222/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành quy định một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 396/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến* *thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1.Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

**Điều 3.** **Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày … tháng … năm 2021.

2. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI về ban hành quy định một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; bãi bỏ Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI.

3. Bãi bỏ Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 61/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc bãi bỏ các nghị quyết và một số nội dung nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành và Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nghị quyết, nội dung trong Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày ... tháng ... năm 2021./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;- Bộ Tư pháp *(Cục kiểm tra văn bản QPPL)*;- Bộ Tài chính;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;- Văn phòng Tỉnh ủy;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;- Báo Kon Tum; - Đài PT-TH tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Công báo tỉnh; - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH****Dương Văn Trang** |

 |  |